

Đà Lạt, ngày 18 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 36/2023/TLST-HNGĐ ngày 08/02/2023 giữa: Bà Bùi Thị L, sinh năm: 1991; Địa chỉ: 105 đường L, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng và ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1974; Địa chỉ: 105 đường L, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Căn cứ các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10/4/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Bùi Thị L và ông Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết: Vợ chồng không nợ ai, không ai nợ vợ chồng.
- Về án phí: Bà Bùi Thị L thỏa thuận chịu 150.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai

số 0011380 ngày 10/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt.
Bà **Bùi Thị L** được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đà Lạt;
- UBND xã Sở Đức, Hoài Đức, Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Mai Ngọc Lâm